

LÁ THƯ MỤC VỤ

Dưới những tấn công của giới truyền thông ‘Phản Ki-Tô’ lợi dụng những tố cáo về xâm phạm tình dục trong hàng ngũ giáo sĩ, cố tình xé nhỏ ra to với ý đồ bôi nhọ gương mặt của Hội Thánh, đôi lúc khiến lòng các tín hữu cũng hoang mang. Thật vậy, người ta có thể thấy Hội Thánh là thế này hay thế kia, tùy theo thời đại và quan điểm của mỗi người. Nhưng luôn luôn và mãi mãi, cơ bản Hội Thánh vẫn là **cộng đoàn có lòng yêu mến lẫn nhau**, không phải bằng bất cứ tình yêu mến nào, nhưng là thứ tình yêu mến làm cho mọi người nhìn thấy Hội Thánh là cộng đoàn các môn đệ của Chúa Kitô đang ra sức thi hành điều răn mới mà chính Người đã truyền lại.

Chúa Giêsu bảo chúng ta hãy yêu mến nhau như Người yêu mến chúng ta. Mà tình yêu của Người là chăm lo cho sự cứu rỗi của từng linh hồn, vậy “yêu mến nhau như Người yêu mến” chính là sự **ưu tiên chăm lo cho phần rỗi của nhau**, đó mới chính thực là bác ái vậy ! Hết mọi người chúng ta phải thi hành điều răn mới đó. Không ai được sống đứng vững với phần rỗi của anh chị em mình, và bao lâu chưa hy sinh gì cho phần rỗi ấy, chúng ta chưa thi hành điều răn mới ấy và chưa thể chứng tỏ là môn đệ của Người. Tôi dùng câu chuyện dưới đây để lược thuật cuộc đời của một môn đệ đích thực đã hết sức yêu thương theo điều răn mới của Chúa Giêsu.

Như tôi đã tường thuật trong Lá Thư Mục Vụ ngày 13 / 6 / 2010 về một vị linh mục đã chết tại trại A 20 Xuân Phước, đó là cha Nguyễn Quang Minh (vụ nhà thờ Vinh Sơn). Thật ra sau vụ đụng độ có án mạng, cha Minh đã bị kết án tử hình vì Ngài là nhân vật chủ chốt, nhưng theo lời Ngài kể cho tôi, Đảng Cộng Sản Ý đã gửi thư cho Phạm Văn Đồng (Thủ Tướng lúc bấy giờ) để xin huỷ án tử hình. Cha Minh bị xử lại với bản án chung thân, nhưng một lần nữa Đảng Cộng Sản Ý lại can thiệp, nên cuối cùng cha lãnh án 20 năm. Sở dĩ cha Minh được lọt vào mắt xanh của Đảng Cộng Sản Ý vì suốt những năm tu học và làm mục vụ trên đất Ý, cha đã dấn thân vì yêu thương và tận tâm phục vụ giai cấp thợ thuyền nghèo khổ đến nỗi cha được gọi là ‘ linh mục của giai cấp lao động nghèo’. Đó là chuyện trong quá khứ, nhưng thực tế trong hoàn cảnh tù tội A 20 của cha Minh ra sao ?

Theo những gì tôi chứng kiến từ lúc tôi được diễm phúc gặp cha cho đến ngày cơn bạo bệnh đem cha về với Chúa, cha Minh đã vẽ nên một gương mặt tuyệt vời của Hội Thánh qua cách sống của mình. Ngay lúc tôi mới chân ướt chân ráo đến phân trại E, chính cha Minh tìm gặp tôi và khuyên nên tin tưởng tuyệt đối vào sự Quan Phòng của Chúa, nên giữ vững niềm tin và nên xử dụng thời giờ sao cho có lợi. Về diễm thứ nhất, cha khuyên tôi đừng vì nản lòng bởi hết năm này tháng khác tù đầy, hay vì quá nhọc nhằn gian truân mà quay lưng lại với Chúa. Cha đã ưu tiên chăm lo cho phần rỗi, không phải của riêng tôi mà là của mọi anh em tù tội khác, thậm chí cũng vì lòng nhiệt thành này mà cha bị mắc bẫy cai tù giăng ra và họ có cơ để hành hạ cha đến chết.

Về lời khuyên thứ hai, chính cha đã làm gương trước khi khuyên bảo người khác, gương mặt cha lúc nào cũng nở một nụ cười thật hiền hậu cả những lúc mệt mỏi nhất. Tôi chưa hề nghe cha mở miệng than van hay oán trách bao giờ. Những lúc rảnh rỗi (ngoài những giờ lao động khổ sai) cha chỉ làm hai việc : Một là giúp đỡ các tù nhân khác (ban Bí Tích, dạy Giáo Lý, dạy ngoại ngữ, khuyên nhủ, an ủi...); hai là ngồi yên một chỗ lần hạt bằng cách bấm đốt ngón tay với gương mặt thật thư thái bình an. Về lời khuyên thứ ba, chính cha gọi tôi lại và hỏi có muốn học ngoại ngữ không, cha rành tiếng Ý và tiếng Đức và sẵn sàng hướng dẫn không tính công. Lúc đó tôi lại thích tiếng Đức hơn nên xin được nhập môn. Chỉ học được mấy tháng thì cha bị tổng vào biệt giam! Có một tù nhân lén gặp cha xin học đạo, cha tận tình chỉ dẫn...nhưng chuyện bị đổ bể (không biết ai tố cáo - ngoại trừ người học sinh ấy- vì cai tù có trong tay đầy đủ bằng chứng như chỗ cha cất giấu bánh Lễ và quyển Thánh Kinh), nên họ có cơ để nhốt cha vào biệt giam. Lúc khênh cha ra thì hai mắt đã mù vì áp huyết quá cao và ít ngày sau cha qua đời. Cha Minh mỉm cười khi được Chúa gọi về vì suốt đời cha đã sống điều răn mới ấy.

Vợ chồng có nhìn nhau để thấy nghĩa vụ phải lo cho phần rỗi của nhau không ? Chưa lo lắng điều ấy thì quả là chưa thật sự yêu thương nhau. Cha mẹ có nhìn con cái để thấy nghĩa vụ phải lo cho phần rỗi của từng đứa con không ? Hay mãi mê lo lắng nhiều thứ khác mà lãng quên nghĩa vụ ưu tiên này ? Miệng nói yêu thương tha nhân, vậy yêu thương cách nào ? Đó là yêu quý sự cứu rỗi của từng linh hồn. Một điều chắc chắn : là phải có lòng yêu mến Chúa chân thật thì mới có cái nhìn yêu thương chăm sóc cho sự cứu rỗi của người khác. Không yêu Chúa thật lòng thì làm sao yêu người khác như yêu chính mình được ? Mà vì yêu thương, Chúa chỉ mong muốn cứu độ từng con người, thì Hội Thánh cũng phải là một cộng đoàn gồm những phần tử đặt ưu tiên chăm lo cho sự cứu rỗi của nhau như vậy. Để rồi thế gian nhìn vào tập thể ấy và nhận ra đó là những môn đệ đích thực của Chúa Giêsu. Những khi nào lòng yêu mến đó càng gia tăng thì bộ mặt của Hội Thánh càng lộng lẫy, y như tân nương trang sức để chờ đón đức lang quân vậy.

Linh mục Phạm Quang Hồng.

